

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ
QUỸ THÀNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 39/2026/TCAM-CBTT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty : Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công

Trụ sở chính : Số 550 Âu Cơ, Phường Bảy Hiền, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại : (028) 38270528

Email : info@tcam.com.vn

Người thực hiện công bố thông tin: NGUYỄN ĐÔNG HẢI

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty từ ngày 30 tháng 03 năm 2026 theo đường dẫn sau: <https://tcam.com.vn/vi/document>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



NGUYỄN ĐÔNG HẢI

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2025

CÔNG TY TNHH
QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG



MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	4
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025	5 - 8
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	9
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	10 - 11
7. Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	12
8. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	13 - 27



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Khái quát về Công ty

Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công được chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Hợp Lực (Giấy phép thành lập và hoạt động số 35/GP-UBCK ngày 13 tháng 5 năm 2008 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305706456 đăng ký lần đầu ngày 13 tháng 5 năm 2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp).

Sau chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, Công ty hoạt động theo Giấy phép số 01/GP-UBCK ngày 31 tháng 01 năm 2023 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305706456 thay đổi lần thứ 2 ngày 21 tháng 3 năm 2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp. Hiện nay, Công ty hoạt động theo Giấy phép điều chỉnh gần nhất số 22/GPĐC-UBCK ngày 09 tháng 4 năm 2024 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi gần nhất lần thứ 6 ngày 22 tháng 10 năm 2025 do Sở Tài chính TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : Số 550 Âu Cơ, phường Bàu Hiền, TP. Hồ Chí Minh
- Website : <https://www.tcam.com.vn>
- Email : info@tcam.com.vn
- Điện thoại : +84 (028) 3827 0528

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo các giấy phép đã được cấp là: quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và tư vấn đầu tư chứng khoán.

Hội đồng thành viên và Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Hội đồng thành viên và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng thành viên

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/chính thức đảm nhiệm
Ông Nguyễn Khánh Linh	Chủ tịch	Chính thức đảm nhiệm ngày 31 tháng 01 năm 2023 Bổ nhiệm ngày 10 tháng 11 năm 2022
Ông Nguyễn Quốc Việt	Thành viên	Chính thức đảm nhiệm ngày 31 tháng 01 năm 2023 Bổ nhiệm ngày 10 tháng 11 năm 2022
Ông Nguyễn Đông Hải	Thành viên	Chính thức đảm nhiệm ngày 31 tháng 01 năm 2023 Bổ nhiệm ngày 10 tháng 11 năm 2022

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Đông Hải	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 11 năm 2022
Ông Võ Trung Cương	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 01 năm 2025

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Nguyễn Đông Hải – Tổng Giám đốc (theo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty quản lý quỹ số 78/GPĐC-UBCK ngày 26 tháng 8 năm 2022).

Ông Nguyễn Đông Hải – Tổng Giám Đốc đã ủy quyền cho Ông Võ Trung Cương – Phó Tổng Giám đốc ký các Báo cáo, giấy tờ với/gửi các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền,... theo Giấy ủy quyền số 01A/2025/UQ-TCAM ngày 01 tháng 01 năm 2025.



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu của Công ty trong năm. Trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Hội đồng thành viên phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Hướng dẫn Kế toán áp dụng đối với công ty quản lý quỹ theo Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2011 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



Võ Trung Cường
Phó Tổng Giám đốc

Ngày 27 tháng 3 năm 2026



Số: 1.0653/26/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CHỦ SỞ HỮU, HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG**

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 27 tháng 3 năm 2026, từ trang 05 đến trang 27, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Hướng dẫn Kế toán áp dụng đối với công ty quản lý quỹ theo Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2011 của Bộ Tài chính, các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp đối với các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý về các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Hướng dẫn Kế toán áp dụng đối với công ty quản lý quỹ theo Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2011 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Nguyễn Chí Dũng

Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0100-2023-008-1

Người được ủy quyền

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2026

Lê Hữu Tư

Kiểm toán viên

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 5940-2023-008-1



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bàu Hiền, TP. Hồ Chí Minh

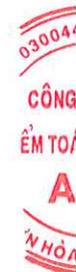
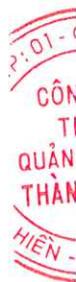
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị: VND	
			Số cuối năm	Số đầu năm
TÀI SẢN				
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		204.289.748.507	152.459.461.979
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	23.668.737.478	12.956.945.643
1. Tiền	111		68.737.478	606.945.643
2. Các khoản tương đương tiền	112		23.600.000.000	12.350.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		174.206.858.215	131.542.195.631
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	178.074.050.040	132.840.291.619
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129	V.2	(3.867.191.825)	(1.298.095.988)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		6.356.165.280	7.890.279.856
1. Phải thu khách hàng	131	V.3	3.271.340.000	-
2. Trả trước cho người bán	132		-	20.000.000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu hoạt động nghiệp vụ	134	V.4	3.048.936.845	4.495.626.707
5. Các khoản phải thu khác	135	V.5a	35.888.435	3.432.351.780
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	V.6	-	(57.698.631)
IV. Hàng tồn kho	140		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		57.987.534	70.040.849
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	57.987.534	70.040.849
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158		-	-



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bàu Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210 + 220 + 250 + 260)	200		768.088.169	1.867.155.965
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	594.000.000
1. Phải thu dài hạn khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218	V.5b	-	594.000.000
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		309.211.086	419.711.094
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	-	-
- Nguyên giá	222		-	763.317.640
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		-	(763.317.640)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	309.211.086	419.711.094
- Nguyên giá	228		552.500.000	802.381.565
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(243.288.914)	(382.670.471)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		-	-
III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258		-	-
4. Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	259		-	-
IV. Tài sản dài hạn khác	260		458.877.083	853.444.871
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	458.877.083	853.444.871
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		205.057.836.676	154.326.617.944



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
NGUỒN VỐN				
A - NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		10.723.791.628	720.097.672
I. Nợ ngắn hạn	310		10.723.791.628	720.097.672
1. Vay ngắn hạn	311		-	-
2. Phải trả người bán	312		3.925.608	261.770
3. Người mua trả tiền trước	313		-	-
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.10	9.600.059.144	61.111.347
5. Phải trả người lao động	315		1.086.962.061	626.324.555
6. Chi phí phải trả	316		32.844.815	32.400.000
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319		-	-
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		-	-
11. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
12. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	328		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
10. Quỹ dự phòng bồi thường thiệt hại cho nhà đầu tư	359		-	-
B - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		194.334.045.048	153.606.520.272
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.11	200.000.000.000	200.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		-	-
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		-	-
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		(5.665.954.952)	(46.393.479.728)
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		205.057.836.676	154.326.617.944



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

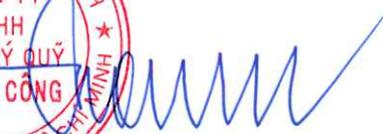
Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản cố định thuê ngoài	001		-	-
2. Vật tư, chứng chỉ có giá nhận giữ hộ	002		-	-
3. Tài sản nhận ký cược	003		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý	004		-	-
5. Ngoại tệ các loại	005		-	-
6. Chứng khoán lưu ký của công ty quản lý quỹ	006	V.12	54.920.790.000	64.324.000.000
Trong đó:				
6.1. Chứng khoán giao dịch	007		49.656.500.000	63.874.000.000
6.2. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch	008		-	-
6.3. Chứng khoán cầm cố	009		-	-
6.4. Chứng khoán tạm giữ	010		-	-
6.5. Chứng khoán chờ thanh toán	011		1.247.000.000	-
6.6. Chứng khoán phong tỏa chờ rút	012		-	-
6.7. Chứng khoán chờ giao dịch	013		4.017.290.000	450.000.000
6.8. Chứng khoán ký quỹ đảm bảo khoản vay	014		-	-
6.9. Chứng khoán sửa lỗi giao dịch	015		-	-
7. Chứng khoán chưa lưu ký của Công ty quản lý quỹ	020		-	-
8. Tiền gửi của nhà đầu tư ủy thác	030		14.363.422.975	64.816.196.672
- Tiền gửi của nhà đầu tư ủy thác trong nước	031	V.13	14.354.054.562	64.738.663.786
- Tiền gửi của nhà đầu tư ủy thác nước ngoài	032	V.13	9.368.413	77.532.886
9. Danh mục đầu tư của nhà đầu tư ủy thác	040		447.835.410.000	434.592.140.000
- Nhà đầu tư ủy thác trong nước	041	V.14	445.010.300.000	431.773.140.000
- Nhà đầu tư ủy thác nước ngoài	042	V.14	2.825.110.000	2.819.000.000
10. Các khoản phải thu của nhà đầu tư ủy thác	050	V.15	13.740.140.000	10.575.672.500
- Nhà đầu tư ủy thác trong nước			13.740.140.000	10.525.672.500
- Nhà đầu tư ủy thác nước ngoài			-	50.000.000
11. Các khoản phải trả của nhà đầu tư ủy thác	051	V.16	5.175.127.881	39.269.829.037
- Nhà đầu tư ủy thác trong nước			5.175.127.881	39.269.829.037
- Nhà đầu tư ủy thác nước ngoài			-	-

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2026


 Nguyễn Thị Mộc Quế
 Người lập


 Nguyễn Thị Phương Thảo
 Kế toán trưởng


 Võ Trung Cường
 Phó Tổng Giám đốc



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

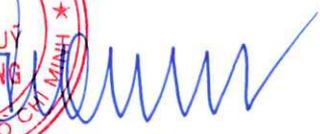
Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu	01	VI.1	29.747.770.108	11.537.010.902
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh (10 = 01 - 02)	10		29.747.770.108	11.537.010.902
4. Chi phí hoạt động kinh doanh, giá vốn hàng bán	11	VI.2	6.358.524.835	4.997.048.509
5. Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh (20=10-11)	20		23.389.245.273	6.539.962.393
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	36.324.029.633	20.445.783.892
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	7.025.864.369	(2.309.530.299)
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.5	2.413.410.400	4.067.270.718
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-25}	30		50.274.000.137	25.228.005.866
10. Thu nhập khác	31	VI.6	3.791.956.718	1.479.139.104
11. Chi phí khác	32	VI.7	3.790.756.718	1.479.341.352
12. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		1.200.000	(202.248)
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		50.275.200.137	25.227.803.618
14. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.10	9.547.675.361	-
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		40.727.524.776	25.227.803.618

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2026


Nguyễn Thị Mộc Quế
Người lập


Nguyễn Thị Phương Thảo
Kế toán trưởng


Võ Trung Cường
Phó Tổng Giám đốc

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bàu Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ*(Theo phương pháp gián tiếp)*

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị: VND	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		50.275.200.137	25.227.803.618
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao TSCĐ	02	V.9	110.500.008	68.000.008
- Các khoản dự phòng	03	V.2, 6	2.511.397.206	(2.478.048.767)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3	(2.279.996.491)	(20.445.783.892)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		50.617.100.860	2.371.970.967
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(1.210.650.138)	(4.292.660.454)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		-	-
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		456.018.595	459.559.652
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		406.621.103	(752.844.291)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		(45.233.758.421)	(18.291.142.056)
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		5.035.331.999	(20.505.116.182)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		-	(255.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu thanh lý công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.5a, VI.3	5.676.459.836	19.545.778.196
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		5.676.459.836	19.290.778.196



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

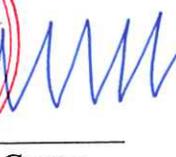
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, trái phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của Công ty đã phát hành	32	-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	-	-
5. Tiền trả nợ thuê tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	-	-
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	10.711.791.835	(1.214.337.986)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1 12.956.945.643	14.171.283.629
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1 23.668.737.478	12.956.945.643

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2026


Nguyễn Thị Mộc Quế
Người lập


Nguyễn Thị Phương Thảo
Kế toán trưởng


Võ Trung Cương
Phó Tổng Giám đốc



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bàu Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số dư đầu năm		Thay đổi trong năm				Số dư cuối năm	
		Năm 2024	Năm 2025	Năm 2024		Năm 2025		Năm 2024	Năm 2025
				Tăng	Giảm	Tăng	Giảm		
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	V.11	200.000.000.000	200.000.000.000	-	-	-	-	200.000.000.000	200.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần		-	-	-	-	-	-	-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu		-	-	-	-	-	-	-	-
4. Cổ phiếu quỹ		-	-	-	-	-	-	-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		-	-	-	-	-	-	-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		-	-	-	-	-	-	-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển		-	-	-	-	-	-	-	-
8. Quỹ dự phòng tài chính		-	-	-	-	-	-	-	-
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		-	-	-	-	-	-	-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(71.621.283.346)	(46.393.479.728)	25.227.803.618	-	40.727.524.776	-	(46.393.479.728)	(5.665.954.952)
Cộng		128.378.716.654	153.606.520.272	25.227.803.618	-	40.727.524.776	-	153.606.520.272	194.334.045.048



Nguyễn Thị Mộc Quế
Người lập



Nguyễn Thị Phương Thảo
Kế toán trưởng



TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2026

Võ Trung Cường
Phó Tổng Giám đốc



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bàu Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty trách nhiệm hữu hạn.

2. Lĩnh vực hoạt động

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo các giấy phép đã được cấp là: quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và tư vấn đầu tư chứng khoán.

4. Tổng số nhân viên

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty có 19 nhân viên đang làm việc (tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 22 nhân viên). Trong đó, tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty có 11 nhân viên có chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ (tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 12 nhân viên).

II. KỲ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm (hoặc “năm tài chính”) của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Hướng dẫn Kế toán áp dụng đối với công ty quản lý quỹ theo Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2011 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Hướng dẫn Kế toán áp dụng đối với công ty quản lý quỹ theo Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2011 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Hình thức kế toán áp dụng

Công ty áp dụng hình thức kế toán nhật ký chung.

4. Cơ sở đo lường

Các Báo cáo tài chính, ngoại trừ Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, được lập trên cơ sở dồn tích và sử dụng nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ lập theo phương pháp gián tiếp.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh khoản cao, có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định, không có nhiều rủi ro về thay đổi giá trị và được sử dụng cho mục đích đáp ứng các cam kết chi tiền ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay các mục đích khác.

2. Các khoản đầu tư tài chính

Đầu tư chứng khoán

Khoản đầu tư được phân loại là đầu tư chứng khoán khi nắm giữ chứng khoán vì mục đích mua bán để kiếm lời.

Khoản đầu tư chứng khoán được ghi sổ kế toán theo giá gốc. Giá gốc của chứng khoán đầu tư được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh cộng các chi phí liên quan đến giao dịch mua chứng khoán đầu tư.

Thời điểm ghi nhận các khoản đầu tư chứng khoán là thời điểm Công ty có quyền sở hữu, cụ thể như sau:

- Đối với chứng khoán niêm yết: được ghi nhận tại thời điểm khớp lệnh (T+0).
- Đối với chứng khoán chưa niêm yết: được ghi nhận tại thời điểm chính thức có quyền sở hữu theo quy định của pháp luật.

Tiền lãi và cổ tức của các kỳ trước khi chứng khoán đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính chứng khoán đầu tư đó. Tiền lãi và cổ tức của các kỳ sau khi chứng khoán đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu tài chính.

Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá trị hợp lý thấp hơn giá gốc. Giá trị hợp lý của chứng khoán đầu tư được xác định như sau:

- Đối với chứng khoán niêm yết trên thị trường chứng khoán: giá đóng cửa tại ngày gần nhất có giao dịch tính đến thời điểm kết thúc năm tài chính.
- Đối với cổ phiếu đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCOM): giá tham chiếu bình quân trong 30 ngày giao dịch liền kề gần nhất trước thời điểm kết thúc năm tài chính do Sở Giao dịch chứng khoán công bố.
- Trường hợp cổ phiếu đã niêm yết trên thị trường chứng khoán hoặc cổ phiếu của công ty cổ phần đã đăng ký giao dịch trên thị trường Upcom không có giao dịch trong vòng 30 ngày trước ngày trích lập dự phòng, cổ phiếu đã niêm yết bị hủy niêm yết, bị đình chỉ giao dịch, bị ngừng giao dịch: việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của công ty được đầu tư, mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các chủ sở hữu và vốn chủ sở hữu tại ngày kết thúc năm tài chính nhân với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của Công ty so với tổng số vốn điều lệ thực góp.



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bàu Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

Lãi hoặc lỗ từ việc chuyển nhượng chứng khoán đầu tư được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Giá vốn được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền di động.

3. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Tài sản cố định hữu hình của Công ty là thiết bị, dụng cụ quản lý và đã được khấu hao hết toàn bộ giá trị.

4. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Tài sản cố định vô hình của Công ty chỉ có chương trình phần mềm máy tính. Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của chương trình phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Chương trình phần mềm máy tính của Công ty được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 5 năm.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
- 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là chi phí phần mềm. Các chi phí trả trước này được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 3 năm.

7. Tài sản thuê hoạt động

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phản ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

8. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán; cung cấp hàng hóa, dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

9. Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các chủ sở hữu trừ đi chi phí liên quan trực tiếp đến việc góp vốn.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của Công ty.

10. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ bao gồm doanh thu từ phí quản lý quỹ, tư vấn đầu tư chứng khoán, phí quản lý danh mục đầu tư ủy thác và phí thưởng hoạt động được ghi nhận khi có thể xác định được kết quả thực hiện hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ được ghi nhận dựa vào mức độ hoàn thành công việc.



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Nếu không thể xác định được kết quả thực hiện hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ chỉ được ghi nhận ở mức có thể thu hồi được của các chi phí đã được ghi nhận.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

11. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một Cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

12. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

13. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mỗi quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	-	7.672.039
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	68.737.478	599.273.604
Các khoản tương đương tiền (tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng)	<u>23.600.000.000</u>	<u>12.350.000.000</u>
Cộng	<u>23.668.737.478</u>	<u>12.956.945.643</u>

2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chứng khoán kinh doanh ⁽ⁱ⁾	178.014.050.040	132.840.291.619
Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn hơn 3 tháng	<u>60.000.000</u>	-
Cộng	<u>178.074.050.040</u>	<u>132.840.291.619</u>

(i) Chi tiết các chứng khoán kinh doanh như sau:

	<u>Số cuối năm</u>			<u>Số đầu năm</u>		
	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị hợp lý</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá gốc</u>	<u>Giá trị hợp lý</u>	<u>Dự phòng</u>
Cổ phiếu						
Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh	-	-	-	44.084.312.276	43.275.264.000	(809.048.276)
Công ty Cổ phần Pin Ác quy Miền Nam	-	-	-	24.237.034.119	27.985.580.000	-
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	7.333.790.000	6.980.000.000	(353.790.000)	18.100.638.911	19.720.000.000	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn MaSan	15.142.571.807	14.630.000.000	(512.571.807)	-	-	-
Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền	22.095.374.352	22.050.000.000	(45.374.352)	-	-	-
Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt	24.041.404.782	22.957.355.000	(1.084.049.782)	5.947.888.912	5.644.000.000	(303.888.912)
Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	9.791.346.663	10.650.000.000	-	-	-	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	22.306.361.868	23.760.000.000	-	6.181.408.800	5.996.250.000	(185.158.800)

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam	43.481.021.642	46.536.811.750	-	-	-	-
Cổ phiếu niêm yết khác	33.822.178.926	33.687.000.000	(1.871.405.884)	34.289.008.601	39.585.730.000	-
Cộng	178.014.050.040	181.251.166.750	(3.867.191.825)	132.840.291.619	142.206.824.000	(1.298.095.988)

Tình hình biến động dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	1.298.095.988	5.171.213
Trích lập dự phòng	2.569.095.837	1.292.924.775
Số cuối năm	3.867.191.825	1.298.095.988

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

Khoản phải thu tiền bán chứng khoán chờ về của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC).

4. Phải thu hoạt động nghiệp vụ

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu các bên liên quan	162.654.331	64.164.937
Quỹ đầu tư Thành Công	76.745.938	62.768.363
Quỹ đầu tư Tăng trưởng Thành Công	85.908.393	1.396.574
Phải thu hoạt động quản lý danh mục đầu tư	1.055.999.142	3.174.827.287
Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bảo Long	891.561.597	1.829.496.251
Công ty Cổ phần Kamala Holding	91.849.316	317.465.755
Ông Đinh Nguyên Dũng	67.356.165	232.808.222
Bà Nguyễn Thị Hồng Anh	-	389.122.373
Các khách hàng khác	5.232.064	405.934.686
Phải thu từ hoạt động tư vấn đầu tư chứng khoán	1.830.283.372	1.256.634.483
Ông Lê Tuấn Anh	1.830.283.372	1.256.634.483
Cộng	3.048.936.845	4.495.626.707

5. Các khoản phải thu khác**5a. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu từ cổ tức	-	-	3.399.700.000	-
Lãi dự thu tiền gửi có kỳ hạn	30.888.435	-	27.651.780	-
Các khoản ký quỹ ngắn hạn	5.000.000	-	5.000.000	-
Cộng	35.888.435	-	3.432.351.780	-

5b. Phải thu dài hạn khác

Khoản tiền đặt cọc thuê văn phòng cho Công ty Cổ phần Sản xuất - Xuất nhập khẩu Lâm sản & Hàng tiêu thụ công nghiệp.



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bàu Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**6. Dự phòng phải thu khó đòi ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phí quản lý danh mục của Ông Đinh Nguyên Dũng	-	24.410.959
Phí quản lý danh mục của Công ty Cổ phần Kamala Holding	-	33.287.672
Cộng	-	57.698.631

7. Chi phí trả trước**7a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công cụ, dụng cụ	-	25.234.085
Chi phí bảo hiểm	34.007.534	32.410.926
Chi phí bảo trì sửa chữa	-	12.395.838
Chi phí đường truyền kết nối	23.980.000	-
Cộng	57.987.534	70.040.849

7b. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công cụ, dụng cụ	67.690.432	127.775.992
Chi phí phần mềm	391.186.651	725.668.879
Cộng	458.877.083	853.444.871

8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình đầu năm của Công ty chỉ có thiết bị, dụng cụ quản lý đã khấu hao hết toàn bộ giá trị và đã thanh lý trong năm.

9. Tài sản cố định vô hình

	<u>Chương trình phần mềm máy tính</u>
Nguyên giá	
Số đầu năm	802.381.565
Thanh lý trong năm	(249.881.565)
Số cuối năm	552.500.000
<i>Trong đó:</i>	
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-
Giá trị hao mòn	
Số đầu năm	382.670.471
Khấu hao trong năm	110.500.008
Thanh lý trong năm	(249.881.565)
Số cuối năm	243.288.914
Giá trị còn lại	
Số đầu năm	419.711.094
Số cuối năm	309.211.086



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**10. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	9.547.675.361	-	9.547.675.361
Thuế giá trị gia tăng		10.500.946	(9.184.756)	1.316.190
Thuế thu nhập cá nhân	61.111.347	693.285.477	(703.329.231)	51.067.593
Thuế môn bài	-	3.000.000	(3.000.000)	-
Các khoản phải nộp khác	-	31.625.000	(31.625.000)	-
Cộng	61.111.347	10.286.086.784	(747.138.987)	9.600.059.144

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50.275.200.137	25.227.803.618
Các khoản điều chỉnh tăng lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp (chi phí không được trừ)	745.301.567	100.063.713
Thu nhập không chịu thuế (cổ tức)	(1.600.000.000)	(8.227.940.000)
Thu nhập chịu thuế	49.420.501.704	17.099.927.331
Lỗi các năm trước được chuyển	(1.682.124.899)	(17.099.927.331)
Thu nhập tính thuế	47.738.376.805	-
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	9.547.675.361	-

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

11. Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công đã góp đủ vốn điều lệ theo Giấy phép thành lập và hoạt động là 200.000.000.000 VND.

12. Chứng khoán lưu ký của Công ty Quản lý quỹ

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Cổ phiếu niêm yết		
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam	13.017.290.000	-
Ngân hàng TMCP Á Châu	-	5.500.000.000
Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi	-	2.100.000.000
Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh	-	30.720.000.000
Công ty Cổ phần Pin Ấc quy miền Nam	-	6.554.000.000
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	-	8.000.000.000
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	9.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt	6.503.500.000	-
Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	6.000.000.000	-
Cổ phiếu khác	20.400.000.000	11.450.000.000
Cộng	54.920.790.000	64.324.000.000



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bàu Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**13. Tiền gửi của nhà đầu tư ủy thác****Tiền gửi nhà đầu tư ủy thác trong nước**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	64.738.663.786	50.151.793.877
Tăng trong năm	1.902.644.146.178	741.312.805.006
Giảm trong năm	<u>(1.953.028.755.402)</u>	<u>(726.725.935.097)</u>
Số cuối năm	<u>14.354.054.562</u>	<u>64.738.663.786</u>

Chi tiết từng nhà đầu tư ủy thác trong năm:

Mã hợp đồng khách hàng	Số đầu năm	Số tăng trong năm	Số giảm trong năm	Số cuối năm
01/2022/HDUT/CN01-TCAM	29.529	418.472.236	418.452.067	49.698
01/2023/UTDT/TC02B-TCAM	3.482.294.127	64.874.465.273	58.748.774.441	9.607.984.959
01/2023/HDUT/TC02PS2-TCAM	60.499.020.209	1.696.192.300.753	1.752.552.187.033	4.139.133.929
02/2023/HDUT/CN02PS2-TCAM	15.830.644	1.008.903.191	996.813.417	27.920.418
03/2023/HDUT/CN02PS2-TCAM	9.005.750	2.879.536.240	2.863.811.726	24.730.264
05/2023/HDUT/CN02PS2-TCAM	320.734.279	38.387.636.837	38.708.371.116	-
01/2022/HDUT/TC01-TCAM	34.585	570.643.932	570.616.440	62.077
01/2022/HDUT/CN02-TCAM	187.007.737	3.794.107.719	3.923.892.267	57.223.189
03/2022/HDUT/CN02-TCAM	9.862.126	2.128.040.949	2.137.903.075	-
04/2022/HDUT/CN02-TCAM	3.157.082	1.224.642.651	1.227.799.733	-
07/2022/HDUT/CN02-TCAM	5.683.650	2.055.641.435	2.061.325.085	-
09/2022/HDUT/CN02-TCAM	4.970.312	8.044	2.400.000	2.578.356
05/2024/HDUT/CN02PS3-TCAM	666.691	58.165.403.120	57.748.983.786	417.086.025
01/2024/HDUT/CN02PS3-TCAM	15.171.255	6.350.750.397	6.365.921.652	-
04/2024/HDUT/CN02PS3-TCAM	28.247.382	965.041.606	993.288.894	94
02/2024/HDUT/CN02PS3-TCAM	12.252	1.745.563.790	1.745.576.042	-
01/2024/HDUT/CN02PS2-TCAM	123.236.074	3.223.990.938	3.329.661.208	17.565.804
06/2024/HDUT/CN02PS3-TCAM	31.315.961	1.106.556.406	1.137.872.367	-
07/2024/HDUT/CN02PS3-TCAM	2.384.141	947.203.731	949.587.872	-
01/2025/HDUT/CN02PS2-TCAM	-	1.053.492.220	1.053.492.220	-
02/2025/HDUT/CN02PS2-TCAM	-	800.266.423	795.873.334	4.393.089
03/2025/HDUT/CN02PS2-TCAM	-	5.742.768.134	5.710.404.734	32.363.400
04/2025/HDUT/CN02PS2-TCAM	-	1.003.095.383	998.276.145	4.819.238
05/2025/HDUT/CN02PS2-TCAM	-	8.005.614.770	7.987.470.748	18.144.022
Cộng	<u>64.738.663.786</u>	<u>1.902.644.146.178</u>	<u>1.953.028.755.402</u>	<u>14.354.054.562</u>

Tiền gửi nhà đầu tư ủy thác nước ngoài

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	77.532.886	7.765.460.777
Tăng trong năm	9.796.913.197	6.750.949.537
Giảm trong năm	<u>(9.865.077.670)</u>	<u>(14.438.877.428)</u>
Số cuối năm	<u>9.368.413</u>	<u>77.532.886</u>



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bàu Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Chi tiết từng nhà đầu tư ủy thác trong năm:

Mã hợp đồng khách hàng	Số đầu năm	Số tăng	Số giảm	Số cuối năm
		trong năm	trong năm	
04/2023/HDUT/CN02PS2-TCAM	77.532.886	9.796.913.197	9.865.077.670	9.368.413
Cộng	77.532.886	9.796.913.197	9.865.077.670	9.368.413

14. Danh mục đầu tư của nhà đầu tư ủy thác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Nhà đầu tư ủy thác trong nước	44.501.030	43.177.314
Cổ phiếu niêm yết	18.501.030	17.177.314
<i>Trong đó, các mã cổ phiếu bị giảm giá:</i>	9.129.016	4.757.400
ACB	1.249.500	-
KDH	3.012.160	-
MSN	608.200	-
SAS	8.900	-
VCG	1.827.956	-
QTP	2.402.300	2.979.900
VEA	-	615.400
DXG	-	404.500
BVH	-	257.600
VCI	20.000	500.000
Cổ phiếu chưa niêm yết	26.000.000	26.000.000
Tổng số lượng cổ phiếu	44.501.030	43.177.314
Mệnh giá	10.000	10.000
Tổng giá trị cổ phiếu	445.010.300.000	431.773.140.000
Nhà đầu tư ủy thác nước ngoài	282.511	281.900
Cổ phiếu niêm yết	282.511	281.900
<i>Trong đó các mã cổ phiếu bị giảm giá:</i>	43.500	74.000
MSN	21.500	-
KDH	22.000	-
QTP	-	50.000
VCI	-	24.000
Tổng số lượng cổ phiếu	282.511	281.900
Mệnh giá	10.000	10.000
Tổng giá trị cổ phiếu	2.825.110.000	2.819.000.000

15. Các khoản phải thu của nhà đầu tư ủy thác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Nhà đầu tư ủy thác trong nước	13.740.140.000	10.525.672.500
Tiền bán chứng khoán	13.740.140.000	7.540.772.500
Tiền cổ tức	-	2.984.900.000
Nhà đầu tư ủy thác nước ngoài	-	50.000.000
Tiền cổ tức	-	50.000.000
Cộng	13.740.140.000	10.575.672.500



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**16. Các khoản phải trả của nhà đầu tư ủy thác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Nhà đầu tư ủy thác trong nước</i>	<i>5.175.127.881</i>	<i>39.269.829.037</i>
Phí quản lý danh mục	1.055.999.142	3.174.569.287
Tiền mua chứng khoán	4.119.128.739	36.095.259.750
<i>Nhà đầu tư ủy thác nước ngoài</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
Tiền mua chứng khoán	-	-
Cộng	<u>5.175.127.881</u>	<u>39.269.829.037</u>

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu****1a. Tổng doanh thu**

Phí quản lý danh mục đầu tư ủy thác và quản lý quỹ đầu tư.

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công	23.232.010.143	5.344.592.453
Quỹ đầu tư Thành Công	846.671.467	707.316.583
Quỹ đầu tư Tăng trưởng Thành Công	787.923.951	122.274.948

2. Chi phí hoạt động kinh doanh, giá vốn hàng bán

Chi phí quản lý danh mục đầu tư ủy thác.

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	10.578.062	5.668.949
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	679.996.491	93.203.275
Lãi kinh doanh chứng khoán	34.033.455.080	12.118.971.668
Cổ tức được nhận	1.600.000.000	8.227.940.000
Cộng	<u>36.324.029.633</u>	<u>20.445.783.892</u>

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Trích lập/(Hoàn nhập) dự phòng giảm giá chứng khoán	2.569.095.837	(2.535.747.398)
Lỗ kinh doanh chứng khoán	4.080.142.011	67.098.663
Chi phí tài chính khác	376.626.521	159.118.436
Cộng	<u>7.025.864.369</u>	<u>(2.309.530.299)</u>



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	1.366.267.313	1.605.505.438
Thuế, phí và lệ phí	33.865.000	30.828.000
Chi phí khấu hao tài sản cố định	29.750.004	29.750.004
Chi phí dịch vụ mua ngoài	926.061.841	2.306.196.718
Các chi phí khác	57.466.242	94.990.558
Cộng	<u>2.413.410.400</u>	<u>4.067.270.718</u>

6. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu nhập khác	1.200.000	-
Các khoản thu hộ	3.790.756.718	1.479.139.104
Cộng	<u>3.791.956.718</u>	<u>1.479.139.104</u>

7. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thuế bị phạt, truy thu	-	202.248
Các khoản chi hộ	3.790.756.718	1.479.139.104
Cộng	<u>3.790.756.718</u>	<u>1.479.341.352</u>

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng thành viên và Ban Tổng Giám đốc. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt trong năm là 2.175.000.000 VND (năm trước là 517.500.000 VND).



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

1b. *Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác*

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Các bên liên quan khác

Mối quan hệ

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group	Công ty mẹ cao nhất
Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital	Công ty con của Công ty mẹ cao nhất và là Công ty mẹ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công
Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3	Công ty con của Công ty mẹ cao nhất
Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công	Công ty mẹ
Công ty Cổ phần May da Sài Gòn	Công ty con của Công ty mẹ cao nhất
Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế Thành phố Hồ Chí Minh	Công ty con của Công ty mẹ cao nhất
Công ty TNHH Sài Gòn 3 Jean	Công ty con của Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3
Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết	Công ty con của Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital
Công ty TNHH Bạch Tuyết Kotton	Công ty con của Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết
Quỹ đầu tư Thành Công	Quỹ do Công ty quản lý
Quỹ đầu tư Tăng trưởng Thành Công	Quỹ do Công ty quản lý

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch về cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công		
Phí bán chứng khoán	(280.166.955)	(100.268.850)
Phí lưu ký	(13.110.076)	(5.520.975)
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	477.702	238.435
Công ty TNHH Sài Gòn 3 Jean		
Mua hàng hóa	-	(8.000.000)
Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết		
Mua hàng hóa	-	(59.800.131)

Công nợ với các bên liên quan khác

Công ty không có công nợ với các bên liên quan khác.



CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 550 Âu Cơ, phường Bàu Hiền, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2. Công cụ tài chính

Căn cứ theo Thông tư số 75/2015/TT-BTC ngày 18 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài chính, trước khi chuẩn mực kế toán về công cụ tài chính và các văn bản hướng dẫn được ban hành, Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện theo hướng dẫn về việc không trình bày và thuyết minh công cụ tài chính theo Thông tư số 210/2019/TT-BTC trong báo cáo tài chính của Công ty.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính cần phải điều chỉnh lại số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2026

Nguyễn Thị Mộc Quế
Người lập

Nguyễn Thị Phương Thảo
Kế toán trưởng
Võ Trung Cương
Phó Tổng Giám đốc